

BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ

Số: **1545** /CT- CS
V/v xây dựng Bảng giá tính
thuế tài nguyên.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 3 năm 2026.

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Lào Cai.

Cục Thuế nhận được công văn số 110/STC-G&CS ngày 10/01/2026 của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai về việc xây dựng Bảng giá tính thuế tài nguyên. Về vấn đề này, do công văn của Sở Tài chính tỉnh Lào Cai chưa có thông tin về các tài nguyên trên địa bàn đã được cơ quan chuyên ngành xác định là sản phẩm công nghiệp hay chưa nên Cục Thuế có ý kiến về mặt nguyên tắc như sau:

Tại Điều 6 Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25/11/2009 quy định:

“Điều 6. Giá tính thuế

1. Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên của tổ chức, cá nhân khai thác chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

2. Trường hợp tài nguyên chưa xác định được giá bán thì giá tính thuế tài nguyên được xác định theo một trong những căn cứ sau:

a) Giá bán thực tế trên thị trường khu vực của đơn vị sản phẩm tài nguyên cùng loại nhưng không thấp hơn giá tính thuế do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quy định;

b) Trường hợp tài nguyên khai thác có chứa nhiều chất khác nhau thì giá tính thuế xác định theo giá bán đơn vị của từng chất và hàm lượng của từng chất trong tài nguyên khai thác nhưng không thấp hơn giá tính thuế do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định....

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá tính thuế đối với tài nguyên chưa xác định được giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên, trừ dầu thô, khí thiên nhiên, khí than và nước thiên nhiên dùng cho sản xuất thủy điện.

Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 4 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ) quy định:

“Điều 4. Giá tính thuế

4. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể giá tính thuế tài nguyên khai thác quy định tại Khoản 2, Điểm b Khoản 3 Điều này. Trường hợp tài nguyên

khai thác không bán ra mà phải qua sản xuất, chế biến mới bán ra (tiêu thụ trong nước hoặc xuất khẩu) thì giá tính thuế tài nguyên khai thác được xác định căn cứ vào trị giá hải quan của sản phẩm đã qua sản xuất, chế biến xuất khẩu hoặc giá bán sản phẩm đã qua sản xuất, chế biến trừ thuế xuất khẩu (nếu có) và các chi phí có liên quan từ khâu sản xuất, chế biến đến khâu xuất khẩu hoặc từ khâu sản xuất, chế biến đến khâu bán tại thị trường trong nước”

Tại Điều 2 Thông tư số 41/2024/TT-BTC ngày 20/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế tài nguyên quy định:

“2. Sửa đổi khoản 5.3 Điều 6 như sau:

“Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên chậm nhất là ngày 31 tháng 12 hàng năm để công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm tiếp theo liền kề””.

Đề nghị Sở Tài chính tỉnh Lào Cai căn cứ các quy định nêu trên và phối hợp với các cơ quan liên quan để xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và theo thẩm quyền.

Cục Thuế có ý kiến đề Sở Tài chính tỉnh Lào Cai được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCT Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ PC, Cục CST (BTC);
- Ban PC (CT);
- Website (CT);
- Lưu: VT, CS(2b).

6

TL. CỤC TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phạm Thị Minh Hiền